

Số: 17/2020/QĐST-LĐ

Quận 12, ngày 14 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2020/TLST-LĐ ngày 07 tháng 07 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Thái Châu M, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: 70/15A, đường S, Phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH H.

Địa chỉ: 172/21/11, đường A, khu phố 1, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp của công ty: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 50/23/24/8, đường T, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH H còn nợ bà Thái Châu M số tiền là 19.561.000 (mười chín triệu năm trăm sáu mươi một ngàn) đồng.

Bà Thái Châu M đồng ý để Công ty TNHH H trả chậm, 04 tháng đầu mỗi tháng trả 4.000.000 (bốn triệu) đồng, tháng thứ 05 trả số tiền còn lại là 3.561.000 (ba triệu năm trăm sáu mươi một ngàn) đồng vào ngày 30 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 30/8/2020.

Trong trường hợp, Công ty TNHH H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận trên thì bà Thái Châu M được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền buộc Công ty TNHH H phải trả một lần hết số nợ còn lại.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Địa điểm thanh toán: Do hai bên tự thỏa thuận hoặc tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về án phí: Công ty TNHH H chịu án phí dân sơ thẩm là 293.415 (hai trăm chín mươi ba ngàn bốn trăm mười lăm) đồng.

Các đương sự thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.12;
- CCTHADS Q.12;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Hà